

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG VINSUN VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG VINSUN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINSUN VIET NAM LIGHTING AND ELECTRICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINSUN ELQ .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108231595

3. Ngày thành lập: 12/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9, Hẻm 143/74/24 Phố Nguyễn Chính, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888 556 111

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
2.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
3.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
4.	Bốc xếp hàng hóa	5224
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
8.	Phá dỡ	4311
9.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
11.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
12.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
13.	Xây dựng nhà các loại	4100
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649

15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659(Chính)
19.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: hoạt động trang trí nội thất	7410
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Quảng cáo	7310
24.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
25.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
26.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
27.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
28.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
29.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
30.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
31.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải hàng không)	5229
33.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
34.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
35.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
36.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
40.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
41.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
42.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
43.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
44.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
45.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
46.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
47.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
48.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
51.	Xây dựng công trình công ích	4220
52.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
53.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
54.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
55.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
56.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chẻ biên Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
57.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
58.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
61.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
62.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
63.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

6. Vốn điều lệ: 3.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ HỒNG TRƯỜNG	Số 65, ngõ 87, đường Tam Chinh, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	33,340	0010850061 15	
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	33,340		
2	VŨ VĂN BẮC	TT XD và Vật Tư Xây Lắp 2, thôn Nhị Châu, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	33,330	0300870062 08	
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	33,330		
3	ĐOÀN THỊ THẨM	Số 106 Đường Lê Duẩn, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	33,330	013108804	
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	33,330		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ HỒNG TRƯỜNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *23/06/1985*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001085006115*

Ngày cấp: *24/04/2015*

Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 65, ngõ 87, đường Tam Chinh, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 65, ngõ 87, đường Tam Chinh, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*